

Bản án số: **41/2023/HSST**

Ngày 24/5/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân D: Ông Bùi Tấn Khoa

Bà Phạm Thị Bích Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân -Thư ký Tòa án nhân D huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Lư Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân D huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/HSST, ngày 21/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 08/5/2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hồng D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08 tháng 12 năm 2004; Nơi sinh: Phú Yên

ĐKKHKT: thôn T, xã X huyện Đ, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; D tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Nguyễn D1 và bà Đặng Thị T1; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 2012; Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Hồng D bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại ở ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai và có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Lê Đ1, sinh năm 1957 (chết)

Địa chỉ: Thôn B1, xã P1, huyện B2, tỉnh Bình Thuận

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn B1, xã P1, huyện B2, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng D (sinh ngày 08.12.2004; cư trú: thôn T, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên) không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô biển số 73D1-218.02 có dung tích xi lanh 149 cm<sup>3</sup> (do D làm chủ sở hữu) tham gia giao thông là vi phạm luật giao thông đường bộ, cụ thể:

Vào khoảng 02 giờ ngày 23/10/2022, Nguyễn Hồng D điều khiển xe mô tô biển số 73D1-218.02 đi từ tỉnh Đồng Nai theo đường Quốc lộ 1A để về nhà tại tỉnh Phú Yên. Đến khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển số 73D1-218.02 đến Km 1633 + 950 mét, QL1A, thuộc thôn B3, xã P2, huyện B (là đoạn đường nằm trong khu vực đông D cư), D điều khiển xe mô tô 73D1-218.02 hướng (Phan Thiết đi Phan Rang) trên làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô và xe mô tô, tốc độ khoảng 60 – 70km/h (theo lời khai của D). Khi D điều khiển xe cách đường nhánh bên phải phía trước khoảng 20-30 mét thì D quan sát thấy ông Lê Đ1 (sinh năm: 1957; cư trú: thôn Bình Thắng, xã Phan Hòa, huyện Bắc Bình) chạy xe máy điện (chưa đăng ký biển số) từ đường nhánh chạy ra nhưng D chủ quan không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn. Khi ông Đ1 điều khiển xe chạy băng xiên về phía trước hướng vào dải phân cách cứng và không bật đèn tín hiệu (đèn xi nhan), D liền đạp thắng xe và đánh tay lái qua bên trái để lách tránh nhưng do chạy xe với tốc độ nhanh nên không kịp lách tránh dẫn đến phần đầu xe mô tô 73D1-218.02 tông vào phần hông trái xe điện do ông Đ1 điều khiển trên làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô và xe mô tô làm ông Đ1 té ngã xuống giữa đường bị thương nặng, D cũng bị té ngã xuống đường bất tỉnh. Lúc này người dân xung quanh đến đưa ông Đ1 đi bệnh viện cấp cứu. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày thì ông Đ1 tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra tiến hành lập Hội đồng khám nghiệm hiện trường, phương tiện và trưng cầu giám định tử thi, kết quả:

\* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 09 giờ 00 phút ngày 23/10/2022 xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc QL1A có dải phân cách cứng chính giữa phân chia đường thành hai phần đường ngược chiều nhau, mỗi phần đường có ba làn đường xe chạy. Nơi xảy ra tai nạn thuộc phần đường bên phải tại Km 1633+ 950m. Đoạn đường thẳng, còn hiệu lực biển báo “khu vực đông dân cư”, cách hiện trường 16m40 về hướng Phan Thiết có đường bê tông rộng 3m20. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, đường rộng 9m00, có vạch sơn màu trắng phân chia thành ba làn đường xe chạy, trong đó: làn đường dành cho xe ô tô rộng 3m50; làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô, mô tô rộng 3m50; làn đường dành cho xe mô tô, thô sơ rộng 2m00.

- Chọn hướng khám nghiệm Phan Thiết – Phan Rang; Chọn mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm làm chuẩn; Điểm mốc là góc tường bên trái nhà số 45 thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình. Kết quả khám nghiệm:

- Nhiều vết cày không liên tục trải dài trên bề rộng 70cm ở trên làn đường dành cho xe ô tô có hướng Phan Thiết – Phan Rang được ký hiệu số (1) trên sơ đồ. Vết cày có chiều dài 28m60, rộng nhất 02cm có hướng cong vào dải phân cách cứng và kết thúc tại vị trí xe mô tô 73D1-218.02 ngã; Đầu vết cày số (1) cách mép đường chuẩn là 6m10.

- Trên thành dải phân cách cứng cách vị trí đầu vết cày số (1) 11m05 có vết chà xước bê tông không liên tục theo hướng Phan Thiết – Phan Rang. Vết chà xước dài 5m90, rộng nhất 20cm, điểm cao nhất cách mặt đường 45cm.

- Nhiều vết cày không liên tục kèm vết chà bám dính màu xanh lục trải dài trên bề rộng 70cm ở trên làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô, xe mô tô có hướng Phan Thiết – Phan Rang, được ký hiệu số (2) trên sơ đồ. Vết cày có chiều dài 14m80, rộng nhất 0,5cm, kết thúc tại vị trí xe máy điện ngã; Đầu vết số (2) cách mép đường chuẩn 5m10, cách đầu vết cày số (1) 1m10; đo vuông góc vào đường bê tông phía bên phải đường kết quả lần lượt 16m40 + 5m40.

- Vùng mảnh vỡ trên làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô, xe mô tô được ký hiệu số (3) trên sơ đồ có kích thước 4m70 x 1m60. Tâm vùng mảnh vỡ số (5) cách mép đường chuẩn 4m00; cách vết cày số (2) 4m40.

- Xe máy điện không biển số: Xe ngã về bên phải ở trên làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô, xe mô tô. Đầu xe hướng ra dải phân cách, đuôi xe hướng vào lề đường phải, kết quả đo: Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn 5m50; Tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn 4m20, cách tâm vùng mảnh vỡ số (3) 10m45.

- Vết máu trên làn đường dành cho xe ô tô được ký hiệu số (4) trên sơ đồ ở vị trí trước đầu xe máy điện có kích thước 1m30 x 40cm; Tâm vết máu số (4) cách mép đường chuẩn 5m80, cách đầu vết cày số (2) 15m05.

- Vùng mảnh vỡ trên làn đường dành cho xe ô tô được ký hiệu số (5) trên sơ đồ có kích thước 3m30 x 70cm. Tâm vùng mảnh vỡ số (5) cách mép đường chuẩn 8m50, cách đầu vết cày số (1) 18m70.

- Xe mô tô 73D1-218.02 sau tai nạn xe ngã về bên phải trên làn đường xe ô tô dọc theo dải phân cách; Đầu xe hướng Phan Rang, đuôi xe hướng Phan Thiết; Kết quả đo: Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn 8m45; tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn 8m80, cách tâm trục bánh trước xe máy điện 13m40, cách tâm vết máu số (4) 12m85.

Từ đầu vết cày số (1) đo thẳng vào điểm mốc (góc tường trước bên trái nhà số 45) được 9m60.

\* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông hồi 10 giờ 05 ngày 24/10/2022 đối với xe mô tô biển số 73D1-218.02:

- ½ bên phải ốp nhựa đầu xe, ốp nhựa đèn chiếu sáng có vết chà xước nhựa kèm bong tróc sơn để lộ sơn nền bên trong, kích thước (15 x 5)cm.

- Vết chà xước kim loại kéo dài từ đầu cần thắng tay bên phải đến vị trí bass bắt, kích thước (15 x 3)cm; Đầu chụp ống mũ cao su tay cầm lái bên phải có vết chà xước bong tróc cao su, kích thước (3 x 2)cm; Mặt ngoài ½ bên phải mặt nạ xe có vết chà xước nhựa hướng từ trước ra sau, kích thước (35 x 15)cm; Mặt ngoài hông phải và mặt trên dè chắn bùn bánh xe trước có vết chà xước, chà khuyết bong tróc sơn, kích thước (20 x 30)cm; Nút gậy ½ trước bên phải ốp sườn thân xe; Cần đề chân trước bên phải cong lệch hướng trước ra sau, dưới lên trên. Mặt hông phía trước bên dưới cần đề chân có vết chà xước kim loại, kích thước (9 x 2)cm; Mặt ngoài hông ống pô xe có vết chà xước kim loại hướng từ trước ra sau, kích thước (22 x 5)cm; ½ sau ốp thân xe bên phải có vết chà khuyết nút gậy để lộ lớp sơn nền bên trong kích thước (26 x 10)cm; Mặt ngoài tay vịn phía sau bên phải có vết chà khuyết kim loại, kích thước (3 x 1.5)cm theo hướng từ trước ra sau.

\* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông hồi 10 giờ 30 ngày 24/10/2022 đối với xe máy điện không biển số xác định:

- Mặt ngoài chụp đầu phuộc bánh trước bên trái có vùng chà xước để lộ lớp sơn nền màu trắng bên tông hướng từ trước ra sau, kích thước (15 x 3)cm, thấp nhất cách đất 14cm; Bể bung lệch nắp thùng đựng bình ắc quy bên trái hướng từ dưới lên trên; bình ắc quy thứ 2 (tính từ trước ra sau) bung lệch hướng dưới lên trên, trái qua phải; Bể bung rời ốp nhựa giữa thân xe bên trái; Mặt ngoài thanh sắt xi giữa thân xe bên trái (vị trí lắp bình ắc quy) có vùng chà xước làm bong tróc lớp sơn nền bên trong hướng từ sau ra trước, kích thước (47 x 3)cm, thấp nhất cách đất 17cm; Nút bể mặt sau bên trái thùng nhựa đựng bình ắc quy, kích thước (15 x 15)cm; Mặt ngoài 1/3 trước tay vịn sau bên trái có vết chà xước kèm bám dính mặt mảy hồng hướng từ sau ra trước, kích thước (6,5 x 0,5)cm. Đầu vết cách đất 71cm, cách đầu tay vịn bên trái 09cm; Mặt ngoài ốp nhựa hông đuôi xe bên trái có vết chà xước kèm bám dính mặt màu hồng hướng từ sau ra trước, kích thước (25 x 3,5)cm, đầu vết cách đất 67cm; Giỏ bắt trước cong lệch hướng từ trước ra sau, phải qua trái; Tay cầm lái bị lệch hướng trước ra sau, phải qua trái; Cần thắng tay bên phải cong lệch hướng sau ra trước, phải qua trái. Đầu cần thắng tay có vết chà khuyết kim loại, kích thước (1 x 0,6)cm; Đầu chụp kim loại tay cầm lái bên phải có nhiều vết chà khuyết, kích thước (2,8 x 2)cm; ½ trên mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên phải (vị trí lắp bình ắc quy) có vết chà khuyết nhựa hướng sau ra trước, kích thước (46 x 6)cm; Mặt ngoài 1/3 trước tay vịn sau bên phải có vết

chà khuyết kim loại hướng từ trước ra sau, kích thước (14 x 0,8)cm. Đầu vết cách tay vịn 04cm; Cấn gác chân sau bên phải cong lệch hướng trên xuống dưới. Mặt ngoài gác chân có vết chà khuyết kim loại, kích thước (3 x 1,4)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1115/PY-PC09 ngày 09/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Đ1:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương sọ não: Vết thương vùng trán phải; nứt xương sọ trán phải, đường nứt xiên máu loãng rỉ qua khe nứt liên tục; xuất huyết não;

- Gãy hở 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái;

2. Nguyên nhân chết: Shock chấn thương nặng không hồi phục do chấn thương sọ não.

3. Kết luận khác: Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của Lê Đ1 tại thời điểm giám định là: 60,10mg/100ml

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra có tạm giữ các phương tiện có liên quan và sau khi khám nghiệm phương tiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bắc Bình đã trả lại xe mô tô biển số 73D1-218.02 cùng các giấy tờ liên quan cho Nguyễn Hồng D. Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Văn Hạnh (con ruột ông Đ1) 01 xe máy điện, hiệu KAISHI, số khung: RL9Y8EKHDMAW00145.

Về phần bồi thường dân sự: Nguyễn Hồng D đã bồi thường số tiền 70.000.000 đồng cho gia đình bị hại, đại diện gia đình ông Đ1 đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Nguyễn Hồng D có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Hồng D (sinh 08/12/2004), lúc phạm tội D dưới 18 tuổi nên áp dụng Điều 91 Chương XII của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử lý đối với D nhẹ hơn so với người đã thành niên. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS-BB ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Nguyễn Hồng D về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng D từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng đến 42 tháng.

Về phần xử lý tang vật chứng: Không có.

Về phần D sự: Bị cáo Nguyễn Hồng D đã bồi thường số tiền 70.000.000 đồng cho gia đình bị hại, đại diện gia đình ông Đ1 đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo biết lỗi và đã xin lỗi đại diện gia đình bị hại tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, đại diện gia đình bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa bị cáo và đại diện gia đình bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hồng D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 23/10/2022 tại Km 1633 + 950 mét, QL1A, thuộc thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận do Nguyễn Hồng D (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển số 73D1-218.02 đã phát hiện trước nhưng không giảm tốc độ theo quy định để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua khu vực đông dân cư dẫn đến tông vào hông trái xe máy điện do ông Lê Đ1 điều khiển chạy từ đường nhánh bang xiên qua Quốc lộ 1A (đường ưu tiên) phía trước cùng chiều. Hậu quả làm ông Đ1 tử vong.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân D

huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Nguyễn Hồng D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi điều khiển xe mô tô biển số 73D1-218.02 và không có giấy phép lái xe của Nguyễn Hồng D nêu trên đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, khoản 2 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ số 15/VBHN-VPQH ngày 05/7/2019 của Quốc hội và khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Cụ thể:

“ Khoản 9 Điều 8, khoản 2 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 60 Luật Giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1.....

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1...

2. Người lái xe phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

Điều 60. Tuổi, sức khỏe của người lái xe

1. Độ tuổi của người lái xe quy định như sau:

a) .....;

b) Người đủ 18 tuổi trở lên được lái xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung tích xi-lanh từ 50 cm<sup>3</sup> trở lên và các loại xe có kết cấu tương tự; xe ô tô tải, máy kéo có trọng tải dưới 3.500 kg; xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi;”

Thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định

## Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1...

5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông;”

Đối với ông Lê Đ1 điều khiển xe máy điện điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn, chạy từ đường nhánh băng ra đường dành cho xe ưu tiên đã không quan sát nhường đường cho xe mô tô 73D1-218.02 do Nguyễn Hồng D điều khiển dẫn đến va chạm với xe của D, là vi phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ hiện hành.

Luật giao thông đường bộ quy định.

“ Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều 24. Nhường đường tại nơi đường giao nhau

1...

3. Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.”

Tuy nhiên, do ông Lê Đ1 đã chết nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Đ1.

Bị cáo D điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe và không giảm tốc độ theo quy định để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua khu vực đông dân cư là vi phạm luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết 01 người là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.



Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Nguyễn Hồng D có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Nguyễn Hồng D (sinh 08/12/2004), lúc phạm tội D dưới 18 tuổi nên áp dụng Điều 91 Chương XII của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử lý đối với D nhẹ hơn so với người đã thành niên. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Xét không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân D nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Về xử lý vật chứng: Không đề nghị nên không xem xét

[6] Về phần bồi thường dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại trong vụ án không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng D **18 (Mười tám)** tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách đối với bị cáo là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 24/5/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng D cho UBND xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật về Thi hành án Hình sự.

Xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện)
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu HS.

**Thanh Nữ Kiều Oanh**